

Mặt trận Thủ Thừa, Long An trước ngày Việt Nam Cộng Hòa sụp đổ

Quốc Thái Đinh Hùng Cường



Đinh Hùng Cường & George Veitch tác giả “Black April “

Thời điểm này là đúng 45 năm tôi rời xa quê hương. Sau 6 ngày quần thảo với bọn Việt Cộng (VC) tại Thủ Thừa Long An, tôi đã bị thương nặng, tản thương về Tổng Y Viện Cộng Hòa hôm 13 Tháng Tư, 1975. Rồi cũng đúng 1 tuần sau đó tôi đã theo máy bay Mỹ, cùng vợ và hai con thoát khỏi Việt Nam.

Tôi đã ra đi khi đầu còn ôm đầy máu, và đứa con trai cũng đã mới được đẻ ra có 10 ngày. Cũng buổi chiều hôm đó, khi chúng tôi đến Guam, thì nghe được tổng thống VNCH từ chức, ông Thiệu và gia đình cũng đã lưu vong sau đó.

Sau 45 năm ôn lại vài kỷ niệm khó quên trong đời, nhất là vào những dịp 30 Tháng Tư.

Tám hình tôi kèm đây là tôi chụp với ông George j. Veith, tác giả cuốn “Black April.” Nói về chiến tranh Việt Nam vào năm 1975. Tôi đã tình cờ gặp ông Veith hôm bác Bùi Diễm, cựu đại sứ VNCH ra mắt bộ phim “Sự can thiệp của Hoa Kỳ vào cuộc chiến Việt Nam.”

Tôi cảm ơn ông Veith đã kể trận đánh cuối cùng của tôi ở Thủ Thừa, Long An, vô cuốn sách lịch sử giá trị “Black April” của ông.

Ông Veith nói đùa với tôi những người lính anh hùng ở Long An xứng đáng đi vô lịch sử (tôi sẽ trích dẫn bài viết của ông ở dưới). Đã 45 năm trôi qua, tôi vẫn nhớ những chuyện xảy ra ở Việt Nam như mới đây vậy. Tôi xin ghi lại một chút ký ức về đời tôi trong cuộc chiến vừa qua.

Tôi luôn luôn nghĩ là mình phải nói thật, chỉ có sự thật mới tạo xúc động cho người đọc, nhưng với tôi, sự thật cũng phải cẩn thận, vì không khéo, thì lại bị mang tiếng khoe khoang tăng bốc cá nhân, nhưng bây giờ tuổi tác, tôi không ngại tị hiềm ghen ghét, tôi sẽ ghi lại những sự thật cho dù sự thật đó có thể tạo hiểu lầm. Hơn nữa cuộc chiến đã qua đi 45 năm, cũng cần bộc lộ tâm tư, người viết ở tuổi sắp qua đời, thì chả còn gì quan trọng ngoài sự thật.

Những ngày Tháng Ba, 1975, sau khi mặt trận Ban Mê Thuột thất thủ, Đại Tá Huyền, tỉnh trưởng Long An đã nói với tôi, ông thêm thêm tiếng Pháp nói là cai trị tồi tệ, ám chỉ TT Thiệu, nhưng ông quyết tâm đánh VC không đầu hàng hay bỏ chạy. Do vậy chúng tôi được lệnh phải củng cố phòng thủ, đánh tới cùng. Trong 7 quận trong tỉnh Long An: Bình Phước, Cần Giuộc, Cần Đước, Tân Trụ, Rạch Kiến, Bến Lức, và Thủ Thừa. Công Trường 5 Cộng Sản đã chọn ngay tỉnh lỵ Long An và quận Thủ Thừa để tấn công. Chi tiết trận đánh ở phần dưới.

Sự thật tại Long An, VC đánh vô phi trường Cần Đước là “diện” phụ, điểm chính là địch sẽ đánh bứt quận Thủ Thừa do tôi làm quận trưởng để khống chế QL số 4, ngăn chặn tất cả những tiếp tế nhu yếu phẩm về Sài Gòn. Trận đánh đã xảy ra vô cùng ác liệt, Cộng Quân đã dùng chiến thuật biến người, nhưng thất bại, chúng tổn thất khôn lường. Cái chiến thắng này phải kể đến trước hết là quyết tâm của ông tỉnh trưởng, không chấp nhận bất cứ một cuộc tháo chạy hay đầu hàng, kể đến là hàng quận trưởng phải biết khôn ngoan, phối trí, điều quân, tiếp vận và dành lực lượng trừ bị để tiếp viện cho những nơi bị Cộng Quân đánh thủng. Rồi những tiểu đoàn trưởng, đại đội trưởng, đã anh dũng chỉ huy anh em binh sĩ đơn vị của mình chiến đấu, giữ vững vị trí, không bỏ chạy, vì họ biết rõ rằng cấp chỉ huy của họ không bao giờ bỏ chạy, và không cho họ được rời trận địa.

Trên cao nữa là tư lệnh quân khu, Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn đã đích thân ngồi trên xe díp thanh sát trận địa, nơi mà địch pháo liên miên, đến nỗi chỉ mấy giờ sau khi Trung Tướng Toàn dời Thủ Thừa thì địch đã tấn công và pháo tôi bị thương bể đầu nằm lặn cu lơ cán quốc, không tản thương được. Kết luận, mặt trận Long An, Thủ Thừa (ĐPQ) đã chiến thắng cùng Long khánh (SĐ18 của Tướng Lê Minh Đảo) giữ cho Sài Gòn đứng vững đến ngày 30 Tháng Tư.

Có vài điều mà tôi đã giữ trong lòng, cũng nhân cơ hội này trần tình cùng quý vị. Tôi còn nhớ Trung Tá Tứ, Bình Phước. Trung Tá Quế, Cần Giuộc. Trung Tá Bê, Cần Đức. Thiếu Tá Bé, Rạch Kiến. Thiếu Tá Nhơn, Tân Trụ. Thiếu Tá Út, Bến Lức, người nào cũng công trận đầy mình và ở cái tuổi xấp xỉ 40 mới đi làm quận trưởng, trong khi cá nhân tôi chỉ mới 31 tuổi đầu thì thật là quá trẻ so với những vị kia, vì thế tôi đã nhủ lòng phải cố gắng làm sao xứng đáng, đừng để ông tỉnh trưởng từ thời ông Năm tới thời ông Huyền chửi cho là chặn dân như chặn dê vậy.

Tôi đã bỏ vợ, bỏ con, bỏ ăn, bỏ nhậu, bỏ Sài Gòn, cho dù Sài Gòn-Thủ Thừa chỉ 49 cây số, tôi có thể mặc đồ civil đi xe nhà, chạy chưa tới 1 giờ là qua Phú Lâm về tới Sài Gòn.

Tôi đã miệt mài làm việc, kiện toàn hành chánh, kiểm soát xã ấp. Về quân sự, ngày hành quân, tối ngủ đồn, ngủ ấp, chia sẻ hiểm nguy, gian khổ với anh em, với làng xã. Tôi đã tạo cho cô bác ở Thủ Thừa lòng quyết tâm đánh Cộng Sản của tôi, đến nỗi họ đã nói rằng ông quận này người Bắc, sẽ đánh Cộng Sản tới cùng. Và quan trọng hơn cả là cái tâm của người chỉ huy, nó quyết định sự thành bại nhiều lắm.

Điều nguy hại là cô em vợ tôi làm tiếp viên hàng không, đi ngoại quốc rất thường, do đấy tin tức Mỹ bỏ Việt Nam lan tràn, ở đâu cũng nói, chỗ nào báo cũng đăng, nào là Quốc Hội Mỹ không cho viện trợ, chính phủ Mỹ đã bắt đầu xây trại tị nạn “tent city” ở Guam, người em vợ đã cho vợ tôi những tin tức kinh hoàng, và không chịu nổi, người em vợ đã chở vợ tôi, với cái bụng chứa thè lè sắp đẻ lên quận, người em vợ đã nói hết tình hình VN ở Hồng Kông, Bangkok, Đài Loan cho tôi nghe, và đòi hỏi tôi phải tìm cách giúp cho vợ con tôi và gia đình.

Tôi đã nghiêm nét mặt nói với vợ là tôi đã hưởng bổng lộc triều đình và trách nhiệm tôi quá nặng, tôi không thể hèn hạ bỏ lính bỏ dân, trốn về Sài Gòn, đem vợ con đào tẩu. Lương tâm và trách nhiệm con người không cho phép tôi làm thế, và giả sử tôi sợ hãi nghe lời người em vợ, tìm cách thoát

thân lén lút tháo chạy, thì sau này tôi còn mặt mũi nào nhìn ai nữa? Không được, tôi phải chết ở đây, không thể bỏ dân bỏ lính.

Sau cùng tôi nói với Uyên, người em vợ, là cô hay đi ngoại quốc, nếu được, nhờ cô lo cho cha mẹ cô, lo giúp cho vợ con tôi, họ là chị ruột, cháu ruột của cô được thoát khỏi Sài Gòn, còn tôi, tôi phải ở lại đánh nhau, không chạy đâu cả. Và bây giờ sau chiến tranh, vợ tôi vẫn ở cạnh tôi, em vợ tôi cũng ở gần tôi, nếu những lời nói này mà tôi bịa đặt nói sai, nói phét thì tôi sẽ nhục nhã vô vàn mỗi khi nhìn thấy hai người đàn bà này. Tôi đã làm điều tôi nói, tận sức lực chơi nhau một mất một còn với tội Cộng Sản, nhưng số không may lại thành may, tôi đã bị trọng thương, được chở về nhà thương Cộng Hòa. Và tôi đã vượt thoát nhanh vượt Cộng Sản trong Tháng Tư, 1975.

Chuyện gì đã xảy ra khi tôi bị thương, đại tá tỉnh trưởng đã đề cử Thiếu Tá Nguyễn Văn Cử thay tôi làm quận trưởng, Thiếu Tá Cử là tiểu đoàn trưởng của tôi, anh đang giúp tôi ngăn cả một công trường 5 của Cộng Sản đang đóng trụ tại bắc Long Ngãi Thuận, giáp ranh Cam Bốt, chúng đang bổ xung quân số để tái tấn công Thủ Thừa.



Đứng từ trái: Cử, Cường, đại tá Huyền và Chấp

Thời gian sau tôi đã gặp lại Cử người quận trưởng thế tôi. Khúc H. Cháp, thiếu tá trưởng phòng 3 tiểu khu, đã cùng Đại Tá Huyền, Trung Tá Chất tiểu khu phó, di chuyển trực thăng chỉ huy trận đánh suốt 7 quận tại Long An trong Tháng Tư, 1975. Thiếu Tá Cháp là người đã vì tình bạn, dùng trực thăng nhiều lần cố đáp vào vùng lửa đạn, tản thương tôi về nhà thương Cộng Hòa. Ba chúng tôi hội ngộ với nhau tại nhà Cháp ở Chicago, Cử đã là người thế tôi, anh nói:

- Chỉ có một thời gian quá ngắn thay anh làm quận trưởng, tôi chưa hề được vô trong dinh của anh, tôi chưa được ngủ một ngày trong dinh, chỉ ở mặt trận, và đến khi bị bắt đi tù thì lại là thành phần nợ máu, chúng tống ra Bắc cả 10 năm trời, chỉ vì cái chức quận trưởng thay anh.

Còn Cháp bảo tôi:

- Khi Cường bị thương, tôi và phi công, nhiều lần đáp xuống tản thương, không được, chúng bắn rất quá, sau cùng phải kêu mấy thằng em, khiêng Cường ra ngay bãi đáp, dùng mưu, đáp nhanh, sót Cường đi, thế mà về Cộng Hòa, kiểm thấy hàng chục lỗ đạn trên máy bay.

Cháp còn nói thêm:

- Quân đoàn chấp thuận đặc cách mặt trận cho ba thằng mình lên trung tá, Trung Tá Cường, Trung Tá Cử và Trung Tá Cháp.

Điều này hàng chục năm qua, tôi không hề biết, vì khi tôi bị thương nằm xuống, thì nước mất nhà tan, Cháp, Cử đi tù có liên lạc gì được với nhau, cho đến bây giờ Cháp nói thì tôi mới hiểu, và nhìn thấy cái danh dự muộn màng của mình. Tôi thật ân hận nhìn hai người bạn, một người vì thay tôi trong lúc tôi bị thương đã bị đi tù thế tôi cả chục năm trường nơi miền Bắc cơ cấu cực khổ.

Một người vì tình bạn, đã liều thân cứu tôi đem về Cộng Hòa, nếu không thì vết thương trong đầu tôi cũng rỉ máu cho đến chết, đâu còn ngồi đây! Cảm ơn hai bạn, cảm ơn tình huynh đệ chí binh.

Một điều nữa mà cũng sau này tôi mới biết. Qua cuốn sách “Thảm Kịch Việt Nam 1975” của Trọng Đạt, người biên cứu lịch sử, trong trang 314, Trọng Đạt đã trích của Nguyễn Đức Phương, tác giả Chiến Tranh Việt Nam Toàn Tập trang 790:

“Thượng tuần Tháng Tư, 1975, đài phát thanh và truyền hình tại Sài Gòn ca ngợi chiến thắng Long An (Thủ Thừa), chiến thắng Long An và Long Khánh là những nhất búa đập lên đầu bọn chủ bại,” mục đích nâng cao tinh thần quân dân. Lê Đức Thọ, nhân vật Cộng Sản thứ hai, chỉ sau Lê Duẩn cũng phải công nhận thất bại tại trận Thủ Thừa Long An và Xuân Lộc, Long Khánh.

Trích lời Lê Đức Thọ:

“Sau hai lần B2 xin quân thì tôi vào chiến trường gặp lúc hội nghị Miền vừa kết thúc. Tôi được anh em báo cáo lại là đã bàn về việc đánh Xuân Lộc. Lúc ấy tôi cũng được biết trước đó, theo chủ trương của Miền, anh em đã đánh Thủ Thừa, đường số 4, nhưng bị thiệt hại nặng nề, không giải quyết được chiến trường?” Ngoài ra còn có bọn địch ngoan cố chống cự như trận đánh vào Đồng Dù (Củ Chi), Nước Trong (Trường Thủ Đức, Trường Thiết Giáp) là các trận đánh ác liệt tại Miền Đông thương vong của ta không phải là ít. Do đó tôi mới có ý toan bàn với các đồng chí ngưng đánh Xuân Lộc lại. Nhưng nghe anh Dũng nói, tôi cũng nghĩ có thể mình mới vào chưa rõ hết tình hình, cứ để các đồng chí đánh vậy. Kết cục là anh em ta không đánh được Xuân Lộc, bị thương vong nặng phải rút ra.” Hết trích.

Sau này cuốn Tổng Hành Dinh trong mùa Xuân Toàn Thắng, chính Võ Nguyên Giáp cũng đã xác nhận sự thất bại này, nguyên văn nơi trang 317 như sau: **“Đặc biệt ở phía Tây-Nam Sài-Gòn, nơi có địa hình sinh lầy, trũng trái, bộ đội và nhân dân đã phải vượt muôn vàn khó khăn, đánh thông hành lang Tây-Ninh – Kiến-Tường, làm chủ một phần sông Vàm-Cỏ-Tây, mở ra một vùng giải phóng, lột sạch lương thực, đạn dược, tạo thế thuận lợi cho một bộ phận đoàn 232 tiến công vào Sài-Gòn. Ở hướng tây nam, Bộ-Tư-lệnh quyết tiến công vào thị trấn Thủ-Thừa và thị xã Tân-An, không đánh chiếm Mộc-Hóa như trong kế hoạch cũ. Trận đánh không thành công vì quân địch đã phòng bị sẵn”**. Giáp đã không nói rõ những ‘muôn vàn khó khăn’, ‘địch đã phòng bị sẵn...’ là những khó khăn nào, phòng bị như thế nào, sức đối kháng từ đâu tới và bộ đội của Giáp đã có những thiệt hại gì

Cuộc chiến đưa đến sự thất trận của miền Nam là Mỹ đã ngưng cung cấp vũ khí phương tiện cho VNCH, và ác nhất là Mỹ đã tạo hỏa mù, tung tin thất thiệt để làm tiêu tan cả một quân lực, QLVNCH đã không có cơ hội giao chiến với CS, cứ bị lệnh rút quân chạy dài. Duy chỉ có hai trận đánh là trận Xuân Lộc Long Khánh và Thủ Thừa Long An là đáng kể.

George J. Veith viết trong cuốn “Black April” các trang 403, 404 & 534...
Trích và dịch:

“...Sau trận đánh, tỉnh trưởng Long An đã tăng cường hai tiểu đoàn ĐPQ. Ngày sau quận trưởng ra lệnh đoàn tàu giấu sau con lạch nhỏ, dùng ĐPQ truy lùng. Bất thần đụng độ hỏa lực khủng khiếp, Công Trường 5 Cộng Sản dùng trung đoàn trừ bị tấn công, lực lượng ĐPQ đã phải tháo lui lại kinh Thủ Thừa, không còn chỗ để lui vì con rạch. Trưởng đã nhanh chóng phản công bằng đoàn tàu tuần giang ẩn nấu phía sau. Cuộc tấn công đã làm cho Cộng Sản trả giá đắt. DAO Mỹ báo cáo VC bị giết 122 tên.”

Trang 534 ở 3 dòng cuối: “Đinh Hùng Cường, The last battle, Major Cường was the Thủ Thừa District chief until he was wounded in action on 13 April 1975.”

Tôi ghi lại những sự thật về tâm tư cá nhân tôi và những biến cố xảy ra trong thời gian Tháng Tư, 1975.

Mục đích tôi chỉ muốn nói lên rằng, chúng ta không thể quên ơn lòng dũng cảm của những người lính Địa Phương Quân của Long An và Sư Đoàn 18 của Thiếu Tướng Lê Minh Đảo đã hy sinh để giữ cho Sài Gòn đứng vững được tới 30 Tháng Tư, 1975.

Nhân đây cũng xin nhắc đến sự bất công của lịch sử và thành kiến của một ít người, đã nhận định sai hai chuyện dưới đây:

- 1- Chỉ có Sư Đoàn 18 trấn Long Khánh giữ cho Sài Gòn không bị thất thủ trước ngày 30 Tháng Tư. Điều đó quá đúng, nhưng lịch sử và những người thành kiến quên rằng Địa Phương Quân Thủ Thừa không đầy được Công Trường 5 Cộng Sản giữ an ninh cho Quốc Lộ số 4 thì Sài Gòn đã đối loạn vì không có nhu yếu phẩm. Bên cạnh đó, một khi khuyhn loát được Quốc Lộ 4 Công Trường 5 sẽ tăng viện, bôn tập đánh thẳng vào Sài Gòn qua ngã Phú Lâm, không có một lực lượng chủ lực nào ở ngã Bình Chánh hay Phú Lâm để ngăn chặn Công Trường 5 (công trường là sư đoàn) Cộng Sản. Bởi thế trong buổi phỏng vấn Tướng Lê Minh Đảo trên đài truyền hình SBTN, thật là công đạo, Thiếu Tướng Lê Minh Đảo đã nhắc tới trận đánh Thủ Thừa khi tôi phỏng vấn ông về mặt trận Long Khánh. Là người của SBTN ngồi phỏng vấn Thiếu Tướng Đảo, tôi không hề nói về Thủ Thừa, và cũng không hỏi ông về trận Thủ Thừa xảy ra cùng lúc với trận Long Khánh, nhưng Tướng Đảo đã ghi

công cho chiến thắng Thủ Thừa-Long An cùng Xuân Lộc-Long Khánh. Đúng như Lê Đức Thọ của Cộng Sản cũng đã công nhận.

- 2- Những người quận trưởng, chỉ lo chạy tiền, chạy chức, tham nhũng. Sự thật không phải vậy. Những người trẻ như chúng tôi được thưởng cấp giao phó cho chức vụ quận trưởng. Người quận trưởng là cấp chỉ huy dân sự và quân sự nòng cốt của đất nước. Trực tiếp điều khiển xóm làng, tiêu diệt hạ tầng cơ sở địch, dành dân giữ đất, lo an ninh cơm áo cho người dân. Cũng như người chỉ huy nòng cốt của quân đội là người hạ sĩ quan, trung sĩ (**). Những người hạ sĩ quan thực sự chỉ huy người lính để tiêu diệt kẻ thù làm chủ chiến trường. Người quận trưởng trách nhiệm ngập đầu, làm việc quên cả gia đình vợ con, chỉ thấy nhiệm vụ trước mắt.

Xin hãy nhìn sự việc trên thực tế, và nhìn những người quận trưởng với con mắt thiện cảm hơn là cáo buộc những điều không có. Sự thiên lệch của một số người, cũng như sai lầm của những nhà viết sử.

Họ cho rằng chỉ có những lực lượng tổng trừ bị, sư đoàn mới là những lực lượng dũng mãnh có thể chiến thắng Cộng Quân. Họ đã quên rằng QLVNCH với gần 1 triệu quân, Những sư đoàn tổng trừ bị, những sư đoàn bộ binh gồm các binh chủng nha sở, Tổng Tham Mưu, cộng lại ít hơn một nửa lực lượng Địa Phương Quân và Nghĩa Quân. Và nếu chúng ta cho rằng hơn một nửa quân lực là Địa Phương Quân và Nghĩa Quân yếu kém, không anh hùng thì ai sẽ giữ an ninh cho 44 tỉnh miền Nam? Và nếu một quân lực có hơn 1/2 là yếu kém làm sao đứng vững trong chiến tranh trong suốt 21 năm qua.

Hãy trả lại công bằng cho lịch sử, hãy trả lại anh hùng và hy sinh cho những người lính anh hùng của miền Nam, vì nhu cầu chiến thuật, người lính phải làm những nhiệm vụ khác nhau, nhưng trách nhiệm và hy sinh giống nhau, như một câu nói của quân đội Mỹ: “Không nhiệm vụ nào khó, không hy sinh nào lớn. Bỏ phận trên hết.”

Ghi chú:

Người trung sĩ quan trọng hơn ông đại tướng, do Đại Tướng Westmoreland nói. Khi là tổng chỉ huy MACV tại VN, Đại Tướng Westmoreland có đến thăm một đơn vị nhỏ, trong một tiền đồn. Đại Tướng đã hỏi, người trung sĩ trưởng đồn, cấp bậc nào là quan trọng nhất? Ông trung sĩ chỉ ngay ông đại

tướng. Đại tướng Westmoreland lắc đầu chỉ vào ông trung sĩ và nói. Ông trung sĩ mới là quan trọng. Ông là một hạ sĩ quan, chỉ huy trực tiếp và chiến đấu sát nách từng người lính một, sống chết đánh giặc. Còn từ thiếu úy trở lên, chỉ chỉ huy qua trung gian.

Trận Đánh Cuối Cùng

Quốc Lộ số 4 khi chúng ta nhìn về phía phải từ hướng Sài Gòn đi xuống, qua khỏi quận Bến Lức là quận Thủ Thừa thuộc tỉnh Long An (*). Thời điểm mà tôi ghi lại những dòng chữ này xảy ra vào cuối tháng ba, 1975, khi Ban Mê Thuật vừa thất thủ, áp lực Cộng quân đè nặng trên khắp 4 vùng chiến thuật. Chúng tôi đang ngăn chặn địch từ vùng Mỏ Vẹt, Ba Thu và Kiến Tường...

Đại quân của cộng sản (CS) đã xuống, trận đánh mở màn làm cho tôi xính vính. Tôi biết chủ lực CS nằm bên kia biên giới Cam bốt, nhưng một bộ phận chính đang có mặt ở phía bắc của xã Long Ngãi Thuận, chúng hăm he muốn “chơi” tiểu đoàn của Cũ. Thiếu tá Cũ xuất thân khóa 9 Thủ Đức, là một sĩ quan anh hùng, có tài chỉ huy và biết chỗ đứng của mình, tôi rất kính trọng và quý mến ông. Tôi đối với ông Cũ như bạn, xung trận cùng nhau, chia sẻ ngọt bùi nơi trận địa. Tôi triệu Cũ về, bàn định là phải tính kế với bọn này, tôi làm lệnh hành quân dùng tuần giang đưa tiểu đoàn Cũ đi hành quân và thay thế cho khu này một đại đội biệt lập. Tiểu đoàn dời đi buổi sáng, ngay trong đêm là đoàn tàu lại bốc đủ tiểu đoàn đem về Mỹ An Phú, một xã đối diện, để ém quân đợi lệnh. Mưu kế của tôi và Cũ có phần thành tựu. Ngay đêm sau, xã Long Ngãi Thuận bị tấn công. Địch chiếm áp và vây hãm căn cứ hành quân của tiểu đoàn mà hiện chỉ có một đại đội biệt lập đang trấn đóng, thế là chúng phải chết. Cũng trong đêm đó, hai khẩu 155 ly đã được dời lên xã Mỹ Lạc Thạnh, mục đích phải di chuyển súng vì mục tiêu ngoài tầm của đạn đạo. Tiểu đoàn Cũ được chia làm hai cánh, một mặt chặn đường rút, một mặt tấn công vào hông của địch đồng thời trong đồn cũng nhận lệnh phản công mãnh liệt. Cuộc chiến bùng nổ từ tờ mờ sáng. Sài Gòn cho lên một chiếc L-19. Tôi yêu cầu quan sát viên ở lại để cho tôi được sử dụng máy bay. Phi công là dân chịu chơi, bất chấp hiểm nguy, anh ta xuống thấp gần như 500 bộ (khoảng 200 thước cách mặt đất) để cho tôi nhìn rõ hầm hố và khả năng tác chiến của địch. Địch đã kẹt cứng trong áp, vùng này là sinh lầy nước đọng, không giống những vùng đất đỏ như Tam Giác Sắt, Bờ Lờ hay Dương Minh Châu (*) là những nơi bọn này có thể đào hầm hố để trú ẩn, nhưng ở đây đã lộ mục tiêu là chết. Gần ba tiếng đồng hồ tôi chơi

phi pháo, đánh cho địch tan ra từng mảnh trước khi tiểu đoàn của Cũ có thể tiến quân để giao tranh. Tiểu đoàn Cũ toàn thắng. Ngoài những súng ống và nhân mạng chúng để lại, Phòng bảy bộ tổng tham mưu còn đánh thêm một công điện, cho biết đã giải mật mã của VC, chúng báo cáo cục R (*) là tổn thất rất nặng nề, con số thiệt hại nhân mạng nhiều gấp ba, vì chúng đã cố gắng chuyển giấu quân sĩ tử trận trên đường rút trong cuộc giao tranh vừa qua. Mỗi thù thắng trước đã trả, nhưng vấn đề có lẽ phức tạp hơn thế nhiều. Một câu hỏi khúc mắc cứ lớn vồn trong đầu tôi. Từ trước đến nay lính Cộng Hòa gọi tụi VC là loài chuột, vì chúng luôn luôn trốn chui trốn nhủi, chỉ nhảy ra cắn trộm như nổ mìn, phục kích hay pháo kích, nay bỗng dưng chúng công khai ra mặt. Có thể là yểm trợ của Mỹ yếu, hay chúng muốn xua hết toàn lực đi đến hồi kết của chiến tranh? Chỉ huy là tiên liệu, tôi phải lo toan trước khi quá trễ. Lợi dụng hai trận đánh lớn vừa qua, tôi động viên toàn thể quân sĩ từ bộ chỉ huy đến đơn vị, chỗ nào cũng tạo không khí chiến tranh sôi sục. Lệnh tích lũy 60 ngày ăn với nước uống được ban hành, lính tráng hành quân liên miên. Tạo năng động, hàng sĩ quan là không phải chạy, từ hạ sĩ quan trở xuống, cấp trên gọi cấp dưới, cấp dưới phải tức tốc chạy tới, anh nào đi đứng tà tà là bị bỏ tù, đưa đi đày ngay. Tất cả cao ốc, bồn nước, lính phải đặt bao cát, đem đồ ăn dự trữ để trên đó. Làng xã nhân dân tự vệ cho vào khuôn phép, không còn dặc nhân tâm, anh nào lười thôi bị đi thẳng cánh. Có lần bộ chỉ huy tập báo động, chỉ huy trưởng cảnh sát coi thường, để đèn, còn vặn máy thu thanh nghe cái lương trong khi lính chỉ khu tập chạy chết mẹ. Lập tức chỉ huy trưởng cảnh sát bị gọi qua xài xể nát mặt. Ngày hôm sau đích thân cảnh sát trưởng phải đi hành quân với chi khu. Trung tâm Phụng Hoàng (*) về hành quân cảnh sát ngay ở Việt Cộng (VC), cho thiếu tá cảnh sát nhảy tàu với bộ chỉ huy. Nước ngập tới ngực, chưa lội tới bờ đã bị du kích bắn tia. Chỉ huy trưởng cảnh sát mặt mày xanh lè, không phải vì nước lạnh, mà vì mạng sống người cảnh sát đang làm việc ở nơi dân cư an lành bỗng dưng ra đây thí mạng cùi với lính. Sau cuộc hành quân Phụng Hoàng, mỗi khi chi khu thổi còi báo động là đèn đóm tắt ngúm. Mọi người biết là lệnh thật, không phải chuyện đùa. Chỉ thị ban ra đều được kiểm soát để bảo đảm là thi hành nghiêm chỉnh. Mật lệnh cho đại úy trưởng ban bốn, khi có giao tranh là lập tức thi hành hai chuyện: Lên tàu ra lấy gạo trong kho gạo ông Ba Bài đem về nuôi quân và phát cho lính phòng thủ, đồng thời lấy lực lượng trừ bị bảo vệ cây xăng ngoài quận, dùng xăng của dân để chở quân lính, hành động chiếm đoạt của tư này để làm tôi bay chực. Có khi còn đi tù, nhưng tôi nghĩ nếu mọi sự xảy ra như dự đoán chắc cái mạng mình cũng sẽ chẳng còn, không lấy thì VC cũng nhào vô cướp, vô tình mình nhường đồ tiếp tế cho chúng đánh mình. Thà chơi trước, chết tính sau. Phần lính đã lo xong, phần dân cũng phải động viên tinh thần. Đại úy Phước

được lệnh tổ chức Tiểu Diên Hồng (*) tại quận để công khai cho dân lành biết là Thủ Thừa đánh VC cho đến cùng. Tất cả làng xã, viên chức, tư chức, thầy giáo, dân cử, thân hào nhân sĩ được mời đến rạp hát lớn của quận để dự lễ Tiểu Diên Hồng. Cả cái sân khấu rộng thênh thang được đại úy Phước chuẩn bị cho tôi, phó quận, cảnh sát trưởng, 9 ông xã trưởng, 9 ông chủ tịch đại diện xã ngồi đối diện với hội trường. Không khí trang nghiêm và khí thế đấu tranh ngùn ngụt. Buổi lễ bắt đầu bằng những nghi thức trang nghiêm trọng thể đưa cả hội trường vào im lặng tập trung. Tôi bắt đầu nói trong khí thế sôi sục quyết chiến, tâm tôi thật, lòng tôi thật, phát hiện lên lời nói chân thành và rất mạnh dạn, tôi không chấp nhận bất cứ chuyện đầu hàng nào. Kẻ nào bắt kể quân hay dân mà quay lưng lại kẻ thù, chạy trốn hay hàng địch là bị bắn trước. Hãy mạnh dạn chiến đấu. Sống hùng, chết hùng. Tôi kết thúc những lời ngắn gọn đánh thép trong một hội trường im phăng phắc. Tôi dờn buổi lễ với tiếng hô chào đồng đặc của đại úy Phước làm cả hội trường phải đứng lên để tiễn chân. Tôi biết là đã để lại sau lưng tôi những người dân với lo âu và ngại ngùng. Tôi hiểu người dân ưu tư nhiều lắm. Họ đã biết rằng miền Trung vừa thất thủ, quận Tánh Linh là quận đầu tiên ở quân khu 3 đã mất. Không đầy một tháng, ở cái quận nhỏ này, ta và địch đã trao đổi nhau gần hai trăm mạng người. Tôi nào khác họ, cũng là con người thì ai cũng có những điều suy nghĩ giống nhau, nhưng tôi bị đưa lên cái thế trách nhiệm, cái trách nhiệm này chỉ có quyết đánh thì mới chết ít, mà chạy thì hèn, và càng tổ chết nhiều. Làm lính thì chạy sao được? Mà chạy đi đâu? Đánh cái đã, sống chết tính sau. Quận Tánh Linh là vựa gạo của Quân Khu Ba, VC bao vây có 3 ngày, cả quận đầu hàng vì đói. Bài học này tôi phải thuộc. Tôi đã không ngần ngại viết lệnh rõ ràng cho đại úy Lộc đi lấy kho gạo của ông Ba Bài một khi VC tấn công.

Đêm mùng 7 rạng ngày mùng 8 tháng 4 năm 1975, một lực lượng VC đánh vào tỉnh Long An chiếm phi trường Cần Đốt, một lực lượng nữa đánh vào bên hông của tỉnh chiếm xã Lợi Bình Nhơn của Thủ Thừa. Cuộc chiến bắt đầu, hai cánh quân đánh vào Long An chỉ là dương đông để cầm chân tiếp viện, chủ lực địch là công trường 5(*) nằm phía sau cách quận 5 cây số. Chúng tung từng toán đặc công tinh nhuệ, táo bạo đánh thẳng vào hông quận qua ngã chợ. Chúng sẽ giết toán đầu não, chiếm bộ chỉ huy chi khu, và kéo cờ VC lên tại quận đường. Đó là hiệu lệnh cho đại quân của chúng xô ra, và với khí thế đó, quân ta lại tan hàng như đã chạy ở miền Trung. Có thể là sau những toan tính của con người Cộng Sản còn có ông trời, còn có định mệnh, cũng có thể Đức Tiên Quân Nguyễn Huỳnh Đức đã thương cho cái công khó nhọc của đám quân dân quận nhà, nên ngài mới xui ra những cái chuyện may mắn hy hữu. Bọn CS đã điều nghiên kỹ càng là không bao giờ đoàn tàu

đi tuần lại về đầu ở đó trước sáu giờ sáng, nên chúng đánh vào hông quận giờ đó, thì gần như là lỗ trống, chỉ thọc bực pha phá hàng rào kẽm gai là giết được ông quận dễ dàng. Không may cho chúng, điều nghiên đúng nhưng sai cho ngày hôm đó, vì nước thủy triều lên cao, nên đoàn tàu đã về bến từ lúc gần sáng, đúng lúc lực lượng đặc công di chuyển đến, nên vô tình chúng đã bị tao ngộ chiến. Không chịu nổi những khẩu đại liên bên thành tàu, toán đặc công phải lẫn vào dân, dạt ra chợ. Ba đêm trước toán đặc công VC đã điều nghiên và thả lục bình để đánh chìm tàu. Thời may, chiếc tàu đi tuần về đầu chệch trên bãi, phía trước của đám lục bình mà Việt Cộng đã dẫu mìn, tên VC cố vượt bóng đêm đẩy đám lục bình ngược con nước, tấp sập vô thành tàu. Lính gác nhanh trí, vì thấy lục bình lại trôi ngược nước, bèn nổ súng, biết lộ, tên đặc công trên bờ đã hy sinh hai tên dưới nước bằng cách cho nổ quả mìn. Tiếng nổ như trời gầm làm tôi hoảng hồn phóng mình ra khỏi hầm, nhảy ra bờ sông để quan sát. Tiếng nổ ở dưới lòng sông mạnh đến nỗi đưa một luồng nước lên cao đến độ, khi tôi bừng tỉnh, chạy ra sông ngó giáo giác một lúc thì cột nước mới đổ xuống làm ướt hết mình mẩy mảy thầy trò tôi. Cái may thứ nhất đã giúp cho bộ chỉ huy thoát chết, thêm cái may thứ hai là theo thường lệ, đại úy Khánh trưởng ban 3 ra lệnh cho hai trăm lính Nghĩa quân về quận để nhận lệnh đi phát quang ở những nơi tình nghi có VC trú ẩn. Khi toán đặc công dạt ra chợ thì trong quận đã có sẵn 200 lính với súng đạn đã sẵn sàng, đại úy Khánh chỉ việc điều động cho đánh. Công việc xảy ra nhịp nhàng như ông trời xếp sẵn, tình trạng tấn công bất ngờ đã không xảy ra, nhờ hai cái may mắn đó mà tất cả những chuẩn bị từ trước mới nhịp nhàng ăn khớp. Từ trong hàng rào phòng thủ, đại úy Lộc - một sĩ quan thủy quân lục chiến từ ngoài miền trung mới đổi về chi khu - phóng mình lên đoàn tàu trực chỉ nhà máy gạo Ba Bãi. Trung đội trừ bị chiếm ngay cây xăng. Báo Cộng Hòa (*) (Bộ Chỉ Huy) với Nhất Kiếm, Nhị Hà, Tam Sơn, Tứ Hải, Ngũ Hồ, Lục Bảo phân tán vào các cánh quân chiến đấu ngay trong thành phố. Lệnh oang oang của nhiều máy phóng thanh thuộc chi thông tin quận ra lệnh cho tất cả tàu bè dời về phía bên này sông, không cho địch chiếm để làm phương tiện vượt sông. Nói là con sông thì hơi quá, nó chỉ là con kinh bề ngang hơn trăm thước nằm bắt ngang quận mà thôi. Vài tên đặc công VC chạy lạc vào thánh thất Cao Đài đã bị lực lượng chiếm cao ốc sát hại. Cả toán còn lại bị dồn vào trong rạp hát. Chúng tử thủ bên trong. Cảnh sát Dĩ Chiến và tình báo chi khu bay lên nóc rạp trở nóc đánh xuống. Giết một mớ và bắt sống trọn ổ. Thiếu tá Tổng, chỉ huy trưởng cảnh sát tỉnh, đích thân chạy xuống chở một lô tù binh về khai thác. Trong khi đó, tình hình ở tỉnh cũng lắng dịu, lực lượng VC đã bị đánh văng khỏi phi trường Cần Đốt. Vĩnh Đường gọi tôi cho biết là công trường 5 VC ở sau lưng quận, ông sẽ tăng cường ngay cho 2 tiểu đoàn địa phương quân (ĐPQ) thứ dũ. Dàn đội

hình cấp kỳ thanh toán bọn chúng. Vừa chiến thắng trận đầu lại bảo toàn được chủ lực, lòng tôi phấn khởi vô cùng. Tin tức bay nhanh không tả. Phóng viên ký giả từ Sài Gòn đổ xuống nườm nượp. Đại tá Phạm Vận, cục phó cục quân y, cũng xuống ủy lạo thương binh. Quân dân quận nhà chọn rộn hân hoan trong không khí chiến tranh. Hai tiểu đoàn ĐPQ đổ xuống ngập chợ. Cái quận lỵ nhỏ bé chứa toàn lính là lính. Lấy văn phòng quận làm tâm điểm, một tiểu đoàn cánh trái, một tiểu đoàn cánh phải, lần lượt qua sông dàn quân xuất phát. Từ trên một cái nóc của công sự phòng thủ, tôi đã liên lạc với cả hai cánh quân, trên sáu trăm người lính dàn hàng ngang đã tạo một chiều dài cả cây số. Chưa có lệnh xuất phát, vì khi xã Lợi Bình Nhơn thất thủ, chi khu đã ra lệnh cho đại úy Hải đại đội biệt lập vượt sông Vàm Cỏ về làm tuyến án ngữ phía cầu Long An để chặn đặc công VC có thể xâm nhập vùng đó phá cầu, đồng thời cũng để dò xét dọc sông Vàm Cỏ xem VC có ém quân tại đó hay không. Hải chạm súng rất lẻ tẻ chứng tỏ chỉ có du kích quân quấy rối quân ta ở vùng sông Vàm Cỏ mà thôi. Cánh trái của phía cầu Long An đã có quân bạn, hai tiểu đoàn bắt đầu xuất quân. Trời tháng tư, chưa vào mùa cày cấy, đất khô và nứt nẻ, những thửa ruộng bỏ trống đã làm cho quân ta có một xạ trường quan sát rất là xa. Hai cánh quân liên lạc hàng ngang tiến song song. Từ trên lô cốt, tôi theo dõi bằng mắt và giữ liên lạc máy với hai tiểu đoàn trưởng. Quân đi khoảng ba trăm thước thì bắt đầu chạm địch. Điều khủng khiếp nhất là chạm súng trên một tuyến dài cả cây số, hỏa lực của địch đàn áp trận địa, súng nổ rền trời, đạn bay vun vút, xé gió như mưa bão nhắm vào quân bạn. Đạn cày dưới chân tôi như đàn dế rúc. Đủ loại súng mạnh, cối 61, 82 và 131 ly choảng liên hồi về phía bạn. Quân ta chỉ chống trả bằng những vũ khí cá nhân, vì là khu dân chúng nên không thể dùng hỏa lực pháo binh. Trời ạ! Không thể ngờ được! Sau những đợt hỏa lực dũng mãnh, cộng quân bắt đầu xung phong và tràn ngập. Chúng ủa lên đen cả cánh đồng trước mặt, nhưng cuộc cận chiến đã không xảy ra, vì trước thế tấn công biển người tàn bạo, hai tiểu đoàn ĐPQ đã tháo lui. Chỉ chớp nhoáng là sáu trăm người lính hoảng hồn đâm đầu xuống nước. Hai tiểu đoàn tinh nhuệ đã bị địch áp đảo đến nỗi không còn sức phản công. Điểm may mắn cuối cùng là có con sông thiên nhiên chắn lối, nếu không, sự tháo lui của hai tiểu đoàn đã lôi theo cả sáu chục ngàn dân trong quận, và Thủ Thừa sẽ thất thủ vào tay cộng quân một cách không ngờ. Tôi đứng như chết sững giữa muôn ngàn lần đạn của quân thù. Sự lâm nguy của hai tiểu đoàn làm tôi quên cả cái chết, nếu không phản ứng kịp thì chỉ trong năm mươi phút nữa, cộng quân sẽ tràn đến, chúng sẽ tha hồ xả súng tiêu diệt quân ta đang lo ngại, lớp ngóp như những đàn vịt dưới sông. Nhưng niềm may cuối cùng đã đến, cũng là do lòng trời còn thương đến cái mạng quèn của tôi và đám quân dân, thần hoặc, sự linh thiêng của Đức Tiền Quân (*) đã xui khiến ra không chừng. Số

là cái rạch Thủ Thừa ăn thông với sông Vàm Cỏ. Tại đây nó bị ảnh hưởng của nước thủy triều, khi lên khi xuống, và nếu gặp nước ròng thì tàu bè xuống thấp, có khi mũi tàu chưa lên cao bằng bờ đất nên vũ khí trên tàu hoàn toàn bất khả dụng khi có nước ròng (thủy triều xuống). Trong lúc này vào đầu tháng âm lịch, thì đặc biệt nước không lên mà cũng không xuống. Nó luôn luôn đầy bờ và giữ nguyên mực nước. Nhờ vậy khi đoàn tàu được che giấu từ cái lạch con ra xung trận. Đại đội trưởng tuần giang nhận lệnh rất rõ ràng, chiếc tàu nào trúng hỏa tiễn bị chìm là bỏ, không tàu nào được dừng lại tiếp cứu tàu nào, phải tiếp tục xạ kích cho đến khi đẩy lui được địch. Mỗi tàu có 6 đại liên, một bên thành tàu là có 3 đại liên, 6 chiếc tàu của tuần giang có 36 khẩu, nhưng chỉ bắn được một bên 18 khẩu, đạn được thì ê hề ở trên sàn tàu. Sáu cái tàu há mồm với 18 khẩu đại liên một bên, mỗi phút có thể nhả gần sáu ngàn viên đạn về phía địch quân, đã di chuyển hàng dọc trên sông và tác xạ rất nhịp nhàng. Đại quân của địch đang hăng tiết xung phong đến điểm chiến thắng, bất ngờ bị hỏa lực quá mạnh của đoàn tuần giang làm chúng gục xuống như sung rụng. Bọn cộng cũng phản ứng rất nhanh, chúng phản công bằng B-40, B-41 và các loại súng cối thi nhau nổ trên sông như mưa bão. May mắn đoàn tàu ở thế di chuyển, nên chưa chiếc nào trúng đạn, nhờ vậy mà hàng rào hỏa lực đã chặn đứng được cuộc xung phong không lồ này. Đoàn tàu đã tạo một lưới lửa trên sông, những lần đạn mãnh liệt đã hạ hết cây cối, chướng ngại vật trước mặt, làm cho xạ trường thêm quang đãng. Tình thế đã đổi ngược không ngờ, quân ta đã chuyển bại thành thắng trong chớp nhoáng. Tôi đã quá, cứ đứng ý trên lô cốt quên cả ẩn nấp để tránh cái chết, bốn thầy trò cứ tiếp tục đứng thẳng quan sát, liên lạc và nhìn những tên VC tháo chạy liên tiếp gục ngã bởi những lần đạn bắn đuổi của đoàn tàu. Gần một tiếng đồng hồ sau, hai tiểu đoàn ĐPQ mới ngoi được lên mặt đất, tái bố trí và bắt đầu tiến lên để tiếp tục giao tranh với bọn VC. Hai tiếng đồng hồ sau đó, địch bị đẩy lui hoàn toàn. Cảm ơn tất cả những đáng thiêng liêng đã cho bọn CS chọn cuộc tấn công lúc nước thủy triều không xuống thấp, đã cho đoàn tàu không bị sút mẻ. Sáu cái còn nguyên vẹn, để tạo một chiến thắng lẫy lừng, cứu được quận, cứu được sáu trăm mạng lính. Địch chẳng còn bao nhiêu đã rút thật xa, không lấy được xác, chúng chết nằm ngổn ngang đầy cả một cánh đồng. Trận sông mái đã nghiêng phần thắng về quân ta. Quân lính và dân chúng nức lòng lên tinh thần, các nghĩa quân từ các đồn bót bắt đầu làm chỉ điểm cho hai con gà cồ 155 ly pháo kích vào những nơi địch lần trốn. Một quả đạn 155 ly nặng 45kg, sức nổ tàn phá và sát hại khoảng 50 thước vuông. Với sự chỉ điểm của các đồn bót, buổi chiều hôm đó ta đã tác xạ trên trăm quả, sự thương vong của địch lên cao đến độ không thể phối kiểm được. Ngày một đã qua đi nhanh chóng, nhờ hồn thiêng sông núi, quận nhà vẫn đứng hiên ngang. Chiến thắng Thủ Thừa đã vang dội

cả miền Nam và thế giới. Nước bạn Hoa Kỳ cũng đăm buồn vì muốn đồng minh chết sớm mà còn có những chiến thắng này thì lòi thối quá. Đài BBC và VOA đã đặt bản tin là chiến thắng lớn tại Thủ Thừa và phát đi trên băng tần của họ.

Chiến thắng Long Khánh, chiến thắng Long An đã đem lại phần nào niềm tin cho người dân, người lính. Sau trận thất thủ Ban Mê Thuột, thượng cấp sử dụng danh từ "di tản chiến thuật" để che dấu sự thất trận và tháo chạy của ta, trong khi đó địch lại bồi thêm bằng tất cả xảo thuật tuyên truyền để lung lạc quân sĩ và dân chúng miền Nam, nào là ngưng bắn da beo, Mỹ chỉ cho mất vùng 1 vùng 2 thôi, vùng 3, vùng 4 sẽ được giữ lại. Cứ như thế mà người lính chạy dài, vì yên trí là Mỹ và chính phủ Saigon đã đồng ý như thế nên tin đồn tung ra tới tấp. Bộ Dân vận cũng như Tổng cục chiến tranh chính trị vẫn cứ giữ im lặng một cách đồng lõa. Điều buồn nhất là trong tình thế một mất một còn, lãnh đạo miền Nam không tung được một đòn phản công nào đánh địch để thức tỉnh đồng bào, cứ lặng lẽ để bọn CS thao túng trên chiến trường, và tuyên truyền mạnh mẽ đến làm tan rã hàng ngũ người Quốc Gia. Chiến thắng lớn ở Thủ Thừa, Long An chỉ là một chiến thắng về chiến thuật nhất thời, không lật ngược được thế cờ, vì địch bổ xung rất nhanh. Chỉ hai ngày sau chúng đã tập trung lực lượng, không đại đột tấn công biển người. Chúng nhổ tất cả những đồn bót của ta đóng rải rác trong quận để che tai bịt mắt bộ chỉ huy. Lý do mà chúng tăng cường nhanh vậy, vì tất cả những đường xâm nhập vào Nam, một khi người Mỹ đã đoạt mật ước, họ bỏ ngỏ hết. Trước năm 1975, một cán binh CS muốn xâm nhập vào miền nam, hẳn phải đi bằng đường bộ, thời gian mất từ 9 đến 16 tháng mới đến được miền nam. Đầu năm 1975 người CS vào Nam chỉ đi mất có 11 ngày. Quân sĩ VC tăng cường được chở bằng xe "Molotova" của Nga đi xuyên qua đường mòn Hồ Chí Minh đến thẳng vùng Mimot, nơi cục R của VC, từ đó chúng bổ sung cho các đơn vị chiến đấu nhanh cấp kỳ.

Cộng Sản đã thay đổi chiến thuật, dùng pháo 130 ly và những loại súng lớn bắn sập một số cao ốc có quân ta chiếm đóng ở trong thị xã. Hai khẩu 155 ly bị pháo bễ bánh xe không thể di chuyển được, hai con gà cồ đành thúc thủ, chơi trực xạ tại chỗ và chờ chết. Phía Bắc đa số đồn bót đã bị chúng tiêu diệt. Thằng Tám Bụng ở đồn Bo Bo có 12 người lính hơn 100 VC tấn công, nó không ngần ngại xin pháo nổ ngay trên đồn. BCH không đành lòng tác xạ, cứ giữ máy liên lạc cầm chừng và chuẩn bị đạn nổ chụp cho đến khi mất liên lạc hoàn toàn, có nghĩa là VC đã vô đồn, hay bọn nó đã bị hạ sát hết rồi, thì lúc đó Pháo binh mới tác xạ thả dàn. Thằng Năm lùn có 8 người lính 2 chết 2 bị thương, nó vẫn bình thản chiến đấu cầm chân bọn CS ở bên ngoài.

Lính chết đồn mất, quân ta không có tiếp viện. Máy bay không, trực thăng cũng không nốt. Đến ngày thứ tư Saigon cho được một chiếc trực thăng "workship", tôi leo lên bay lượn để quan sát địch tình và nâng tinh thần những đồn bót và máy thăng em còn sống sót. Lòng dũng cảm của những người lính chất phác và tuân hành kỷ luật này làm tôi kiêu hãnh vô cùng. Trong tiếng trực thăng nổ phành phạch, truyền tin liên lạc theo kiểu nói lóng, chỉ thấy đánh và đánh. Trong cơn phấn khởi đó, bất giác tôi nhớ được hai khẩu hiệu mà một người lính đã kể ở một cái chòi canh bên quốc lộ số 4 là "Dân ta hằng anh dũng, Quân ta vẫn oai hùng".

Chưa cảm khái được mấy phút thì nhìn lại quận nhà thấy tiêu điều quá, cháy rải rác khắp nơi, những luồng khói đen thi nhau cuốn lên trời, dân lành sợ đạn lạc đã đổ xô ra phía quốc lộ, hàng chục ngàn người đói khát chờ đợi sự tiếp tay của chính quyền... Tình hình vô cùng rối rắm, trong cái đầu nhỏ bé của tôi biết bao nhiêu là chuyện, làm sao ngăn chặn VC, làm sao cứu dân... và làm sao để sống còn. Trực thăng chưa bay được nửa tiếng đồng hồ, người phi công nói lệnh phải trở về ngay. Chiếc trực thăng đảo một vòng, quăng tôi xuống bãi đáp và trực chỉ hướng Saigon mất dạng. Đánh nhau đến ngày thứ sáu, quân ta bắt đầu mệt mỏi, thiếu đạn dược và tiếp liệu. Sài Gòn vẫn bàng quan tọa thị để địa phương tự đánh. Mười giờ sáng trung tướng Toàn (*) tư lệnh Quân khu III đến BCH/HQ của tôi bằng xe díp. Tôi không thích cái lối nói huê vốn, sợ hãi cấp chỉ huy của một số sĩ quan cấp tá ở tiểu khu. Tôi phủ nhận tất cả những lời trình bày của vị trung tá đặc trách hành quân tiểu khu. Tôi nói với tướng Toàn rằng tôi trực tiếp chỉ huy trận đánh này trong 6 ngày qua. Thế địch rất mạnh vì chúng bổ sung tổn thất cũng như đạn dược rất nhanh. Lý do tôi còn giữ được quận là nhờ con sông thiên nhiên làm chướng ngại vật. Tôi e rằng nếu địch đem chiến xa xuống thì Thủ Thừa sẽ thất thủ ngay vì sự kinh hoàng của lính. Ruộng vào tháng tư khô rang, hai mươi cây số đường chim bay từ biên giới Cam Bốt, địch dễ dàng chạy chiến xa xuống. Yêu cầu quân khu, thứ nhất tăng viện thêm quân, thứ hai tăng cường chiến xa và M-113. Trung tướng Toàn ngồi lặng thinh với cặp kính đen trên mắt, không nói một câu. Theo lệnh ông tỉnh, tôi tạm giao mặt trận cho ông trung tá Biệt Động Quân để bước ra lo cơm nước cho cả chục ngàn người dân, thì cũng là lúc tướng Toàn chỉ thị cho đại tá trưởng phòng 3 quân đoàn theo tôi vào quận để điều nghiên địa thế. Tôi chưa kịp mở bản đồ ra thuyết trình, pháo nặng của địch tới. Đại tá trưởng phòng 3 lên xe đông tuốt, tôi xuống hầm chỉ huy tránh đạn. Sự mệt mỏi của cả một tuần lễ không ăn không ngủ làm tôi gần kiệt sức. Tôi tựa lưng vào vách tường nhưng mắt vẫn không rời lỗ châu mai để quan sát những diễn tiến của ta và địch bên kia sông. Hai tiểu đoàn thoát chết, biết khôn đã đào hố cá nhân phòng thủ theo chiều sâu để

cầm chân sự tấn công của địch. Tôi không còn một lực lượng nào để phản công, toàn bộ cơ hữu đều dậm chân tại chỗ. Tình thế này địch sẽ tiến lên chiếm quận và không hề có ý hướng rút. Tôi nghĩ lại sáng nay, khi thăng Thành, người lính tin cẩn của tôi, lo lắng cho tôi như một người thân, nó khệ nệ đem nồi cơm và hũ chao tổ bố cho tôi ăn. Nó cầm cái hũ chao bằng một tay trên cái nắp, thế mà cái hũ chao to lớn kia đã rơi xuống đất vỡ tan tành. Mùi hôi và chao văng tung tóe. Tôi tái mặt nhìn nó, thì rõ ràng cái nắp đồ của hũ chao vẫn còn vặn chặt trên cái miệng thủy tinh, toàn phần dưới của hũ chao đã tự động đứt lìa khỏi cái cổ của cái hũ, đổ lênh láng trên sàn nhà. Lòng tin dị đoan của tôi cho thấy điềm xui, bỗng dung cả một hũ chao với dung tích 5 lít đã tự rơi và đổ tung tóe lên sàn nhà, thì chắc chắn điềm gở lớn sẽ đến...

Địch đã bắt đầu pháo gần đến bộ chỉ huy, lý do là đại kỳ của ta vẫn bay ngạo nghễ trước gió vô tình đã làm chuẩn đích cho bọn tiền sát viên VC điều chỉnh tác xạ. Nhị Hà danh hiệu truyền tin của đại úy Thuần đã nhiều lần đề nghị hạ lá đại kỳ nhưng tôi nhất định không cho, vì nó là biểu tượng sự sống còn của quận, là niềm tin của lính tráng. Người lính kiêu hãnh khi nhìn thấy lá cờ này mà chiến đấu. Một loạt đại pháo 130 ly đã rơi trúng ngay sân cờ. Nhị Hà đã gục ngã tại đây. Một mảnh đạn đã bay trúng thăng Thành, cổ họng nó máu phun ra có vòi. Nó gào lên như một con heo bị thọc huyết, lồng lên, chạy từ phòng này qua phòng khác, máu phun tung tóe lên trần nhà. Nó gục xuống và chết khi dòng máu ở cổ nó ngừng chảy. Một quả đại pháo 130 cũng đã rơi trúng trung tâm hành quân, ngay trước lỗ châu mai mà tôi đang quan sát. Điều lạ lùng là đúng lúc trái đạn này rơi xuống thì cũng là lúc trung sĩ Minh -- người luôn luôn cận kề với tôi -- bỗng dung bước đến trước mặt tôi, và quay lưng về phía lỗ châu mai, ý muốn trình báo điều gì, bị sức nổ và mảnh đạn ủa theo lỗ châu mai văng vào trong lỗ cốt, trúng đầy người Minh. Anh chồm lên và ngã chúi vào người tôi gãy chết, cũng đúng lúc đó, một mảnh đạn nữa đâm bổ vào mặt tôi nhanh như một luồng ánh sáng. Trong cái tốc độ khủng khiếp ấy, rõ ràng là nó đâm ngay mắt tôi, nhưng như có một bàn tay vô hình đã đẩy cái mảnh đạn trúng vô hốc mắt, ghim vô cái xương sọ ngay sát mũi, và tôi thấy máu mồm máu mũi tôi hộc ra. Trong lúc tôi bắt đầu bất tỉnh, tôi còn lơ mơ nhận thức được là dòng máu nóng hổi trong thân thể trung sĩ Minh vẫn tiếp tục chảy, ướt đẫm người tôi...

Tôi lịm dần. Sau này có dịp nghe kể lại, tôi được biết lúc đó tiểu khu đang hành quân phối hợp lực lượng giải tỏa cho quận Tân Trụ, đồng thời phản pháo cho tỉnh lỵ. Riêng Vĩnh Đường (đại tá tỉnh trưởng), đang thị sát trận địa trên quốc lộ 4 (*) khi VC đóng chốt gián đoạn Cầu Voi. Đây là huyết

mạch chính tiếp tế cho Sài Gòn từ miền tây. Việc gián đoạn này làm ông điêu đầu. Theo trù liệu thì có thể lực lượng của trung đoàn 14 thuộc sư đoàn 9 bộ binh sẽ từ Bến Tranh di chuyển lên. Hải Yến (*), trung đoàn trưởng cương quyết tuyên bố” Đêm nay tôi sẽ có mặt ở Phú Lâm”. Được báo tin tôi bị “tróc sơn”. Vĩnh Đường và 31(danh hiệu của thiếu tá Chắp trưởng phòng ba tiểu khu) đã tức tốc đổi hướng, cho trực thăng bay ngay vào vùng với ý định lấy hỏa lực pháo binh áp đảo địch, đồng thời bốc tôi ra khỏi trận địa. Ý định này không thành vì lưới phòng không của VC đan chằng chịt, phi cơ phải bay thật cao, cuối cùng phải về hạ cánh ở bộ chỉ huy. Cho đến xẩm tối, nhóm phi công thân hữu, và 31 đã một lần nữa xin Vĩnh Đường cho bay vào vùng. Được chấp thuận, 31 đã hướng dẫn phi cơ bay ngược lên phía bắc, không bay vòng để lừa địch, dùng hệ thống riêng trên máy vô tuyến dẫn dò Tam Sơn, phối hợp thật đẹp, nhào qua lưới phòng không, chiếc trực thăng đáp “auto” khẩn cấp bốc được tôi. Vừa lên khỏi mặt đất là pháo địch tới tấp rơi ngay bãi đáp. Nhóm phi công và 31, người bạn thân của tôi đã ôm lấy thân thể bị thương của tôi mà reo mừng. Phi cơ bay thẳng về tổng y viện Cộng Hòa. Lúc đáp kiểm soát thân tàu, phi hành đoàn ngạc nhiên là tại sao phi cơ không nổ rớt, khi nó trúng đạn nhiều như thế. Sau bao tháng năm, ngồi kể lại chuyện này, tôi vẫn tưởng như ngày hôm qua. Vinh quang của tôi là xương máu của những người đồng đội. Sự sống của tôi là những hy sinh đến mất mạng của những người lính và người bạn. Trận đánh cuối cùng của đời tôi để bị loại khỏi vòng chiến chỉ là một giai đoạn chiến thuật. Thâm tâm tôi vẫn nghĩ rằng tôi phải đánh một trận đánh thực sự cuối cùng toàn diện, không đơn thuần quân sự, mà bao gồm tất cả mọi khía cạnh. Thực sự gọi là cuối cùng khi chính nghĩa dân tộc toàn thắng, và bọn bạo quyền Hà Nội không còn cai trị nhân dân ta. Sau hết, khi mà quyền căn bản của con người ở Việt Nam còn bị chà đạp, thì không có trận đánh nào được gọi là trận cuối cùng.

Phần ghi chú: Người, việc, và địa danh:

- Tỉnh Long An là một tỉnh trù phú, cách Sài Gòn 50 cây số về phía tây. Long An có hơn ba trăm ngàn dân, chia ra trong bảy quận, Bình Phước (tỉnh lỵ Long An nằm trong quận này), Thủ Thừa, Bến Lức, Cần Giuộc, Cần Đức, Rạch Kiến, và Tân Trụ. Quận Thủ Thừa cách Tân An (tỉnh lỵ) Năm cây số, Cách Sài Gòn 45 cây số, là một quận có khá nhiều nét văn hóa và lịch sử. Thông thường cấp tỉnh có trường trung Học, và cấp quận có trường tiểu học, riêng tại Thủ Thừa có trường Đại Học Cộng Đồng Long An, trường tọa lạc tại xã Khánh Hậu, Thủ thừa. Đại học

cộng đồng huấn luyện giáo sư đệ nhất cấp. Những sinh viên có tú tài toàn phần phải học trong hai năm. Tại xã Khánh Hậu còn có Lăng Đức Tiễn Quân Nguyễn Huỳnh Đức, ngài tên thật là Huỳnh Tường Đức, nhờ công trận và trung thành với vua Gia Long, nên ngài được đổi thành họ Nguyễn (họ nhà vua). Quận Thủ Thừa có tên là Thủ Khoa Thừa, Ông Thừa đỗ thủ khoa và theo phò Nguyễn Ánh (vua Gia Long) bị mất tích, vua cho đặt tên nơi sinh đẻ của ông là quận Thủ Khoa Thừa, nhưng rồi cho ngắn gọn, dân gian đã gọi tắt là quận Thủ Thừa. Vì là đất có nhiều tài danh, nên con trai Thủ Thừa hơi tự cao qua câu vè: “Gái Tầm Vu một xu ba đứa, trai Thủ Thừa cưới ngựa xuống mua”.

- Tam giác sắt, Dương Minh Châu, Bời Lời là những mặt khu to lớn của quân Cộng Sản trong những Tỉnh Tây Ninh, Bình Dương.
- Cục R là bộ chỉ huy tối cao của quân Cộng Sản đặt ra đồn trú tại Cầm Bốt để chỉ huy cuộc xâm lăng Miền Nam.
- Trung Tâm Phụng Hoàng: Đây là một chiến thuật phối hợp tình báo vô cùng hiệu quả trong chiến tranh Việt Nam. Phụng Hoàng (tiếng mỹ là Phoenix), và tiếng việt còn có thêm một nghĩa nữa là Phối Hợp. Trung Tâm Phối Hợp này quy tụ thống nhất các cơ quan tình báo của ta: Phòng nhì (quân đội), tình báo Cảnh Sát, An ninh quân đội, tình báo mật, tình báo Mỹ, tất cả tin tức, ngoài thủ tục hành chánh của mỗi cơ quan, bắt buộc phải thông qua trung tâm Phụng Hoàng, những nhân viên đại diện các cơ quan trên làm việc thống nhất dưới quyền ông quận trưởng, nếu ở cấp quận, và ông tỉnh trưởng nếu ở cấp tỉnh. Sự thống nhất chỉ huy, thống nhất tình báo (nhánh chóng phối kiểm chính xác). Đã giúp cho ủy ban hành động mau lẹ, không dẫm chân nhau, dễ dàng tiêu diệt hạ tầng cơ sở của Cộng Sản đến tận gốc rễ.
- Hội nghị Diên Hồng: Đờn nhà Trần đã tổ chức hội nghị Diên Hồng để tạo thống nhất ý chí chống quân xâm lăng. Ảnh hưởng tốt đẹp cho toàn quân cũng như toàn dân đoàn kết trước sức mạnh kẻ thù. Đây chỉ là một sự bất chúc lịch sử, nhưng làm nhỏ bé.
- Công Trường VC (ba tới bốn ngàn người), ta gọi là Sư đoàn, Sư đoàn VNCH (10,000 người). Việt Cộng đặt tên những đơn vị quân đội của chúng, khác biệt với QLVNCH chúng ta. Cấp tiểu đội (11 người). VC: A (3 hay 4 người), Trung đội (trên 30 người), VC: B(7- 12 người). Đại đội (Trên 100 người). VC: C (20- 30 người). Tiểu đoàn (trên 400 người). VC: K (150- 200 người). Lý do Cộng sản lấy tên tương đương với ta, nhưng

quân số của chúng chỉ ít hơn một nửa. Lý do chúng dùng tâm lý đánh ta. Khi thấy đơn vị VC ta nghĩ chúng cùng ngang cấp thì ngang quân số theo sự suy nghĩ của ta, nhưng thực tế chỉ là dọa tâm lý, chúng cho ta tưởng chúng đông mà thôi.

- Bộc pha (Bangalore): là một loại mìn dùng để phá hàng rào kẽm gai, quả mìn có hình dài như cái ống, đặc công VC chỉ cần đút vô hàng rào, cho nổ, là sức nổ sẽ tạt sang hai bên hông để phá tung hàng rào kẽm gai, và mìn bẫy theo hàng ngang tạo lối đi cho chúng tấn công.
- Bộ chỉ huy (BCH): là cơ quan đầu não của một đơn vị, tổ chức hành chánh cho một BCH cấp tiểu đoàn trở lên gồm từ năm tới bảy ban: Ban 1 lo về quân số, ban hai lo về tình báo bao gồm tin tức về ta chống nội tuyến, phát giác âm mưu địch trà trộn. và địch tình, quân số, hoạt động, cũng như ý đồ v.v... Ban ba lo hành quân, tấn công và tìm mưu cách tiêu diệt địch. Ban tư trách nhiệm quân trang, quân dụng, xe cộ, tiếp liệu, và tất cả những nhu cầu cần thiết về vật chất cho chiến tranh. Trong chiến tranh, khi liên lạc truyền tin, chúng ta thường nói lóng, tránh nói bạch văn để cho VC không hiểu. Thay vì gọi Bộ Chỉ Huy ta nói trong máy là Báo Cộng Hòa.

Ban 1: Nhất Kiềm. Ban hai: Nhị Hà, Ban 3: Tam Sơn, Ban tư: Tứ Hải, Ban 5: Ngũ Hồ, Ban 6: Lục Bảo. Nếu nói trong máy là gọi đại úy trưởng ban ba thì dài quá, mất thì giờ, chỉ cần nói gọi Tam Sơn, vừa ngắn gọn, mình biết là sẽ gọi ông đại úy trưởng ban ba, nhưng VC sẽ không biết.

- Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn là vị Tư Lệnh cuối cùng của quân khu 3, ông đến mặt trận bằng xe díp, có lẽ quân đoàn không còn giờ bay trực thăng, tôi làm quận trưởng dưới trào ba vị tư Lệnh: Trung Tướng Phạm Quốc Thuần, Trung Tướng Dư Quốc Đống, sau cùng là Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn. Trong những tư lệnh tiền nhiệm, quân khu có ít nhất bốn ngàn giờ bay trực thăng trong một tháng để tư lệnh đi thám sát mặt trận, hoặc tổ chức hành quân trực thăng vận. Tới trào Trung Tướng Toàn, quân khu chỉ có 40 giờ bay trong một tháng, số giờ trực thăng chỉ bằng một phần trăm của những tư lệnh tiền nhiệm. Nhìn vào con số nhỏ này đủ thấy Mỹ áp lực cho chúng ta thua trận như thế nào!.



Quốc lộ 4: là huyết mạch của Sài Gòn và miền Tây, nó là con đường tiếp tế chính cho Sài Gòn, một khi đường này bị nghẽn là Sài Gòn đói to ngay. Trong những ngày cuối của cuộc chiến Việt Nam, chiến thắng Long Khánh và chiến thắng Long An (Thủ Thừa) là hai chiến thắng sau cùng. Người ta biết nhiều về chiến thắng Long Khánh, mà hầu như không để ý đến chiến thắng Long An. Trên thực tế chiến thắng Long Khánh chỉ là nhất thời chặn đứng cộng quân, chiến thắng Long An mới là vô cùng quan trọng, vạn nhất nếu không thắng được địch ở mặt trận này, thì cộng quân đã chiếm QL4, cắt đứt hẳn đường tiếp từ miền Tây. Thiếu gạo, thiếu đồ ăn, Sài Gòn sẽ loạn to, và thất thủ trước ngày 30 tháng tư, 1975.

- Hải yến: Là danh hiệu điện đài của đại tá Nguyễn Văn Năm trung đoàn trưởng của sư đoàn 7 bộ binh. Đại tá Năm nguyên là tỉnh trưởng Long An khi tôi về nhậm chức, và sau đấy đã theo lệnh thượng cấp, bàn giao chức vụ tỉnh trưởng cho đại tá Trần Vĩnh Huyền, đi nhận nhiệm vụ trung đoàn trưởng của sư đoàn 7.



Đại tá Trần Vĩnh Huyền và thiếu tá Cường